

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1375~~ UBND-CNXD

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 7 năm 2017

V/v cho ý kiến về Quy
hoạch xây dựng tỉ lệ 1/2000
huyện Lý Sơn

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số:.....6533.....
	Ngày: 21/7/17.....
	Chuyên:.....Thực hiện.....

Kính gửi: Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 258-KL/TU ngày 21/3/2017, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo Sở Xây dựng tổ chức lập Quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 huyện Lý Sơn.

Phương án quy hoạch đã được tập thể lãnh đạo UBND tỉnh thông qua và cho ý kiến tại cuộc họp ngày 26/6/2017. Trên cơ sở đó, Sở Xây dựng và đơn vị tư vấn đã tiếp thu ý kiến của các thành viên dự họp và Kết luận của chủ trì tại cuộc họp để chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện phương án Quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 huyện Lý Sơn.

Thực hiện Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy số 04-QC/TU ngày 05/12/2016; để tiếp tục hoàn thiện trước khi tổ chức thẩm định, phê duyệt quy hoạch, UBND tỉnh kính trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi xem xét, cho ý kiến về các nội dung chính của đồ án Quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 huyện Lý Sơn, cụ thể như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 huyện Lý Sơn.
2. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Sở Xây dựng.
3. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.
4. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch:

Phạm vi ranh giới khu vực nghiên cứu lập quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 huyện Lý Sơn có diện tích khoảng 1.523ha, trong đó bao gồm diện tích đảo thuộc các xã An Hải, An Vĩnh, An Bình (khoảng 1.032ha) và diện tích thêm nước cạn (khoảng 491ha).

5. Tính chất:

- Là huyện đảo tiền tiêu, có vị trí cực kỳ quan trọng trong chiến lược quốc phòng, an ninh, bảo vệ biển đảo của Tổ quốc.

- Là khu chức năng đặc thù, với nhiều tiềm năng phát triển về du lịch, nông nghiệp, thủy sản, được định hướng quy hoạch phát triển thành đô thị biển đảo trong tương lai.

- Là một trong những đầu mối giao thông biển, trung tâm kinh tế biển của tỉnh, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế, thương mại, du lịch biển đảo của tỉnh.

6. Mục tiêu, quan điểm quy hoạch và phát triển:

- Khắc phục những điểm yếu, phát huy những điểm mạnh, nắm bắt những cơ hội, giải quyết những thách thức để xây dựng Lý Sơn mạnh về kinh tế, vững về quốc phòng, giàu về bản sắc.

- Tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tiết kiệm tối đa quỹ đất, năng lượng và phát triển năng lượng tái tạo.

- Giảm thiểu tác động xấu đến địa chất, cảnh quan, môi trường và hệ sinh thái.

- Tối đa hóa không gian đa chức năng, quảng trường, công viên cây xanh, không gian mở, không gian giao tiếp cộng đồng....

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

- Hạn chế tối giải tỏa đền bù, xáo trộn cuộc sống của người dân, phát triển hài hòa không gian, hạ tầng giữa khu vực hiện hữu và khu vực mới.

- Gia tăng kết nối, liên kết khu vực, tăng cường đa dạng phương tiện tiếp cận, nâng cao chất lượng dịch vụ.

7. Định hướng quy hoạch:

7.1. Định hướng phân vùng phát triển:

- Đảo Lớn: Phân thành 5 vùng phát triển: Vùng phát triển đô thị sinh thái; Vùng phát triển du lịch sinh thái, dịch vụ du lịch cộng đồng, bãi tắm; Vùng cảnh quan sinh thái nông nghiệp; Vùng cảnh quan đồi núi, bảo tồn địa chất; Vùng neo đậu, trú tránh bão và nuôi trồng thủy sản.

- Đảo Bé: Phân thành 5 vùng phát triển: Vùng phát triển dân cư nông thôn - làng chài truyền thống (trên cơ sở khu dân cư hiện hữu mở rộng); Vùng phát triển dịch vụ du lịch cộng đồng; Vùng cảnh quan sinh thái nông nghiệp; Vùng cảnh quan đồi núi, bảo tồn địa chất, công viên sinh thái; Vùng công viên sinh thái tự nhiên và bãi tắm;

- Thềm nước cạn quanh đảo: Quy hoạch Vùng bảo tồn biển, Vùng nuôi trồng thủy sản và các dịch vụ du lịch trên biển (khu vực tắm biển, lặn ngắm san hô và các dịch vụ khác).

7.2. Định hướng phân khu chức năng:

- Đảo Lớn: Nâng cấp chính trang và kết nối hoàn thiện hệ thống giao thông hiện hữu. Lấy đường bờ biển hiện hữu mở rộng làm trục cảnh quan chủ đạo; Phát triển mới trục chính Đông Tây nối liền An Vĩnh và An Hải; Tổ chức trục Bắc Nam kết nối từ cảng Bến Đình đến trục Đông Tây mới làm trục trung tâm hình thành tuyến phố mua sắm, phố đi bộ, khu ẩm thực, chợ đêm...

- Đảo Bé: Kết nối hoàn chỉnh trên cơ sở mạng lưới giao thông hiện hữu; Mở rộng đoạn đường từ cảng An Bình vào 130m với bề rộng 10,5m tổ chức hoạt động đường phố, hình thành phố mua sắm, phố đi bộ, khu ẩm thực, chợ đêm... đóng vai trò quảng trường, không gian mở, không gian giao tiếp cộng

đồng.

- Phân khu chức năng: Trên cơ sở định hướng phân vùng phát triển; cấu trúc giao thông; kế thừa những chức năng hiện hữu, bổ sung những chức năng mới đáp ứng nhu cầu phát triển. Với những chức năng chính: Dân cư đô thị và nông thôn; Y tế, Giáo dục, Văn hóa - TDTT; Thương mại dịch vụ - Hỗ trợ; Chính trị, hành chính và trụ sở cơ quan; Công viên, cây xanh, vườn hoa; Di tích, tôn giáo, tín ngưỡng; Du lịch sinh thái và dịch vụ du lịch cộng đồng.

7.3. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan và thiết kế đô thị

a) Đảo Lớn:

- Bảo tồn và phát triển hài hòa, tôn trọng cảnh quan, địa chất, môi trường và hệ sinh thái, hình dạng và cấu trúc không gian, giữ nguyên giá trị hình ảnh đặc trưng của đảo lớn.

- Tổ chức trục giao thông chính kết nối cảng Bến Đình với đường liên khu vực Đông - Tây, hình thành phố đi bộ, chợ đêm, trục thương mại dịch vụ sầm uất tại khu vực trung tâm huyện.

- Cải tạo, chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, bố trí các vườn hoa, cây xanh và hệ thống hạ tầng thiết yếu nhằm nâng cao chất lượng môi trường sống; kết hợp phát triển có kiểm soát các khu dân cư mới với hình thức kiến trúc hiện đại, đồng bộ.

- Sắp xếp, tổ chức lại không gian các khu vực quan trọng như: các điểm du lịch, di tích, khu vực trung tâm các xã, đảm bảo cảnh quan đẹp, hài hòa an toàn và tiện nghi cho du khách.

- Tăng cường diện tích phủ xanh khu vực đồi núi.

b) Đảo Bé:

- Bảo tồn và giữ sự hoang sơ nguyên vẹn của đảo bé, phát triển du lịch cộng đồng.

- Trên cơ sở dự án nâng cấp cảng An Bình xây dựng nhà ga, quầy bán vé, phòng chờ, cửa hàng, dịch vụ,... không gian đón, trả khách; Mở rộng trục trung tâm với chiều rộng 10,5m kết nối từ cảng vào với chiều dài 130m, hình thành phố đi bộ, phố mua sắm, chợ đêm,... đóng vai trò quảng trường, không gian mở, không gian giao tiếp cộng đồng.

- Xây dựng khu dân cư mới trên cơ sở mở rộng khu dân cư hiện hữu, để giãn dân, giảm mật độ, tăng tiện ích, không gian xanh, xây dựng hình ảnh "làng chài" phát triển mô hình homestay với hình thức kiến trúc nhà vườn thấp tầng truyền thống;

- Tổ chức không gian dịch vụ du lịch cộng đồng kết hợp bãi tắm tại khu vực phía Bắc và phía Tây đảo; Khai thác địa hình, đồi núi cảnh quan tự nhiên tổ chức không gian cắm trại dã ngoại, dạo bộ, đi xe đạp địa hình, ngắm cảnh, ngủ liệu trại hòa mình với thiên nhiên.

7.4. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp quy hoạch đồng bộ hệ thống giao thông, san nền - thoát nước mưa, quy hoạch cấp nước, quy hoạch cấp điện và chiếu sáng, quy hoạch thoát nước thải, Vệ sinh môi trường, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang, đảm bảo đáp ứng nhu cầu và phù hợp với đặc thù khu vực.

(có hồ sơ phương án quy hoạch chi tiết gửi kèm theo công văn này)

Kính đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở: Xây dựng, KH-ĐT, TN-MT, VH-TT,DL, NN-PTNT;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, XD, CB;
- Lưu VT, CNXD.tlsáng.341



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng